

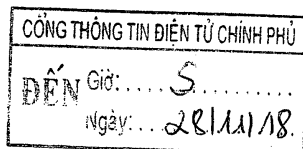
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1637/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2018



QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến,
tập huấn Luật Quốc phòng**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quốc phòng ngày 08 tháng 6 năm 2018;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Quốc phòng (sau đây gọi tắt là Đề án), với những nội dung cơ bản sau:

1. Quan điểm

a) Thực hiện đúng chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc;

b) Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin để phổ biến, tuyên truyền;

c) Triển khai phổ biến sâu rộng, có trọng tâm, trọng điểm; đa dạng về hình thức, phù hợp với từng vùng, miền, địa bàn, đối tượng tuyên truyền; bảo đảm bí mật quân sự, bí mật quốc gia;

d) Gắn nhiệm vụ phổ biến tuyên truyền Luật Quốc phòng với thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện, thực hiện thắng lợi hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; kết hợp với các đề án tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật khác.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

- Cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân nắm được tình hình nhiệm vụ cách mạng và đường lối, chủ trương, quan điểm cơ bản của Đảng về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới và nắm vững những vấn đề cơ bản pháp luật về quốc phòng, làm chuyển biến nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, góp phần củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân.

- Tuyên truyền để các nước trên thế giới và trong khu vực hiểu được chính sách quốc phòng của nước ta; hình ảnh đất nước, con người Việt Nam là quốc gia yêu chuộng hòa bình; là thành viên có trách nhiệm bảo vệ, gìn giữ hòa bình ở khu vực và trên thế giới.

b) Mục tiêu cụ thể

- Năm 2018 tổ chức tập huấn cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo ban, bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; cán bộ chủ trì các cơ quan đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh; hoàn thành biên tập, phát hành tài liệu phục vụ cho tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật.

- Năm 2019, các ban, bộ, ngành trung ương, địa phương, cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức tập huấn, phổ biến Luật Quốc phòng cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động cho cơ quan, tổ chức mình; hoàn thành xây dựng phim tài liệu tuyên truyền, phổ biến về quốc phòng; phát động thi tìm hiểu pháp luật về quốc phòng; tổ chức tuyên truyền Luật Quốc phòng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Năm 2020 hoàn thành thi tìm hiểu pháp luật về quốc phòng; sơ kết thực hiện Đề án, triển khai nhiệm vụ công tác tuyên truyền cho những năm tiếp theo.

3. Phạm vi của Đề án: Triển khai ở các ban, bộ, ngành trung ương, địa phương, cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang và nhân dân trên phạm vi cả nước.

4. Thời gian thực hiện Đề án: Triển khai thực hiện từ năm 2018 đến năm 2020, cụ thể:

- Triển khai thực hiện Đề án quý IV năm 2018.

- Tổng kết thực hiện Đề án triển khai các nhiệm vụ tiếp theo quý II năm 2020.

5. Nội dung của Đề án

a) Tập huấn cán bộ

- Nội dung tập huấn

+ Chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng về quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

+ Luật Quốc phòng năm 2018 và các văn bản quy định chi tiết, biện pháp thi hành Luật Quốc phòng.

- Tổ chức tập huấn

+ Tập huấn toàn quốc

Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức, địa phương giúp Chính phủ tổ chức hội nghị tập huấn, thành phần gồm:

Lãnh đạo các ban, bộ, ngành trung ương;

Lãnh đạo Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;

Lãnh đạo Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, cơ quan trung ương của các đoàn thể;

Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Chỉ huy các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan quân sự địa phương cấp tỉnh;

Lãnh đạo các tập đoàn, tổng công ty, đơn vị sự nghiệp công lập do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.

+ Các ban, bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức tập huấn, phổ biến luật cho cơ quan, tổ chức đơn vị thuộc quyền; kế hoạch tập huấn do người đứng đầu cơ quan, tổ chức quyết định.

+ Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng tổ chức tập huấn cho cơ quan, đơn vị mình; kế hoạch tập huấn do người chỉ huy cơ quan, đơn vị quyết định.

b) Thi tìm hiểu pháp luật về quốc phòng

- Trách nhiệm tổ chức

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Truyền hình Quốc hội, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình quân đội, Báo Quân đội nhân dân, cơ quan thông tấn, báo chí ở trung ương.

- Đối tượng tham gia

+ Các cơ quan tổ chức, cá nhân trong nước.

+ Tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan.

- Thời gian

+ Phát động cuộc thi: Quý II năm 2019.

+ Hoàn thành: Quý II năm 2020.

- Cơ cấu giải thưởng

+ Đối với tập thể, nhóm tác giả: 01 giải đặc biệt; 05 giải nhất; 10 giải nhì; 20 giải ba; 40 giải khuyến khích.

+ Đối với cá nhân: 01 giải đặc biệt; 05 giải nhất; 10 giải nhì; 20 giải ba; 40 giải khuyến khích.

c) Làm phim tuyên truyền

- Trách nhiệm tổ chức

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

+ Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Truyền hình Quốc hội, Trung tâm Phát thanh - Truyền hình quân đội, Báo Quân đội nhân dân, cơ quan thông tấn, báo chí, xuất bản ở trung ương, địa phương.

- Thể loại, chủ đề, thời lượng phim

+ Thể loại: Phim tài liệu.

+ Chủ đề, thời lượng phim:

Chính sách Quốc phòng Việt Nam; thời lượng 30 phút.

Quân đội nhân dân Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa và làm nghĩa vụ quốc tế; thời lượng 30 phút.

Phát huy sức mạnh tổng hợp xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh toàn diện đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; thời lượng 30 phút.

Kết hợp kinh tế với quốc phòng; quốc phòng với kinh tế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thời lượng 30 phút.

Khu kinh tế quốc phòng với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc ; thời lượng 30 phút.

Dân quân tự vệ, dự bị động viên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thời lượng 30 phút.

- Thời gian thực hiện

Hoàn thành và phát sóng: Quý I năm 2019 đến Quý II năm 2020.

d) Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở và lồng ghép thông qua các hoạt động khác

- Tuyên truyền trên Đài Phát thanh - Truyền hình

+ Đài Truyền hình Việt Nam, Truyền hình Quốc hội mở chuyên mục định kỳ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.

+ Đài Tiếng nói Việt Nam chú trọng tăng cường truyền thông pháp luật về quốc phòng trong các chương trình có nội dung phù hợp.

+ Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội mở chuyên mục định kỳ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.

+ Đài Phát thanh - Truyền hình cấp tỉnh mở chuyên mục pháp luật về quốc phòng.

+ Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã, phát các tin, bài tuyên truyền phổ biến pháp luật về quốc phòng.

- Tuyên truyền trên báo in, báo điện tử

+ Báo Quân đội nhân dân, Báo Giáo dục và Thời đại, mở chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.

+ Báo Trung ương, địa phương mở chuyên mục tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.

- Tuyên truyền lồng ghép thông qua các hoạt động khác

Thông qua các hoạt động của cộng đồng, hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch, ngoại giao, kỷ niệm các ngày lễ lớn để tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.

đ) Biên soạn, phát hành tài liệu tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật Quốc phòng

- Trách nhiệm tổ chức

+ Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- + Cơ quan phối hợp: Bộ Tư pháp; Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Danh mục tài liệu
- + Luật Quốc phòng năm 2018, các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, biện pháp thi hành Luật Quốc phòng.
- + Sách hỏi, đáp về Luật Quốc phòng năm 2018.
- + Đề cương tuyên truyền, phổ biến Luật Quốc phòng năm 2018 và văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.
- + Xây dựng phần mềm hệ thống hỏi đáp tự động KBOT tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng.
- + Tài liệu tập huấn Luật Quốc phòng năm 2018
- Đối tượng phát hành

Các ban, bộ, ngành trung ương, địa phương, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân và các cơ quan, tổ chức có liên quan, Ban Chỉ huy quân sự ở bộ, ngành trung ương; Ban Chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức; Đại sứ quán ở Việt Nam.

6. Kinh phí bảo đảm

Các bộ, cơ quan trung ương và địa phương bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên được giao hằng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành để thực hiện Đề án này.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Quốc phòng

- a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức, địa phương thực hiện Đề án này;
- b) Xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao;
- c) Kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai thực hiện Đề án.

2. Bộ, ngành trung ương

- a) Bộ, ngành trung ương trong phạm vi, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Quốc phòng hướng dẫn, triển khai; kiểm tra thực hiện Đề án; chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật về quốc phòng cho cơ quan, đơn vị thuộc quyền;

b) Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông phối hợp với Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, cung cấp thông tin cho các cơ quan phát thanh, truyền hình, thông tấn, báo chí, xuất bản ở trung ương và địa phương;

c) Bộ Công an chỉ đạo cơ quan phát thanh, báo chí thuộc phạm vi quản lý tuyên truyền pháp luật về quốc phòng; tập trung tuyên truyền hoạt động phối hợp giữa Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, hoạt động phối hợp của Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và dân quân tự vệ; gắn xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân với xây dựng nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân;

d) Bộ Ngoại giao phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Thông tin và Truyền thông và cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền về đối ngoại quốc phòng và chính sách quốc phòng Việt Nam;

đ) Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, hàng năm phân bổ và bố trí ngân sách thực hiện Đề án;

e) Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và cơ quan, tổ chức có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện môn học giáo dục quốc phòng và an ninh, lồng ghép nội dung tuyên truyền, phổ biến Luật Quốc phòng với chương trình giáo dục, đào tạo;

g) Đài Tiếng nói Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam, Báo Nhân dân, Truyền hình Quốc hội, Báo Quân đội nhân dân, cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản ở trung ương, địa phương có kế hoạch, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng, gương người tốt việc tốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân, lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Đề án; tổ chức tập huấn pháp luật về quốc phòng cho cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền;

b) Chỉ đạo cơ quan, báo chí, phát thanh, truyền hình, xuất bản của địa phương tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền, phổ biến pháp luật về quốc phòng; gương người tốt việc tốt trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân;

c) Bảo đảm kinh phí thực hiện các nhiệm vụ giao địa phương chủ trì theo quy định của pháp luật và Đề án này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2).*xh 6/05*

THỦ TƯỚNG

